

# RUBIA XT 20W-50



## Bản Đặc Tính Kỹ Thuật

### Dầu Đa Cấp Cho Các Động Cơ Đięzen

#### Ứng Dụng

- Được phát triển cho tất cả các động cơ đięzen có tuốc-bô tăng áp hoặc không có trong điều kiện phục vụ khắc nghiệt và suốt bốn mùa.
- Phù hợp với các chu kỳ thay dầu dài (lên tới 20.000km tùy theo khuyến nghị của nhà chế tạo thiết bị).

#### Tiêu Chuẩn

##### Các Đặc Tính

- API CF-4 / SJ

##### Khuyến nghị của OEM

- HINO

#### Lợi Ích Khách Hàng

##### Hiệu quả kỹ thuật

- Dầu đa cấp.
- Chỉ số độ nhớt rất cao.
- Ổn định độ nhớt hoàn hảo trong hoạt động.
- Khả năng tẩy rửa hoàn hảo.
- Khả năng phân tán cao.
- Các chức năng chống mài mòn và chống ăn mòn xuất sắc.
- Các chức năng chống rỉ, chống ôxi hóa và chống tạo bọt rất tốt.

#### Đặc Tính Kỹ Thuật

RUBIA XT	Phương pháp	Đơn vị tính	Cấp độ nhớt SAE 20W-50
Khối lượng riêng ở 15°C	ASTM D 4052	Kg/m <sup>3</sup>	882
Độ nhớt ở 40°C	ASTM D 445	mm <sup>2</sup> /s	175
Độ nhớt ở 100°C	ASTM D 445	mm <sup>2</sup> /s	19
Chỉ số độ nhớt	ASTM D 2270	-	120
Điểm đông đặc	ASTM D97	°C	-21
Điểm chớp cháy	ASTM D92	°C	230
TBN	ASTM D 2896	mgKOH/g	6,8

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình

#### RUBIA XT 20W-50; Phiên bản tháng 06 năm 2012

Dầu này khi được sử dụng theo khuyến nghị của chúng tôi và cho mục đích đã dự định, sẽ không có mối nguy hiểm đặc biệt nào. Bản đặc tính an toàn sản phẩm tuân theo pháp chế EC hiện hành có thể được cung cấp bởi Công Ty TNHH Total Việt Nam.